

**BỘ Y TẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 5803/BYT-CNTT  
V/v hướng dẫn xây dựng Kế hoạch  
ứng dụng CNTT năm 2014

Hà Nội, ngày 17 tháng 9 năm 2013

Kính gửi:

- Các Vụ, Cục, Tổng Cục, Thanh tra Bộ, Văn phòng Bộ;
- Các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế.  
(Sau đây gọi tắt là các đơn vị)

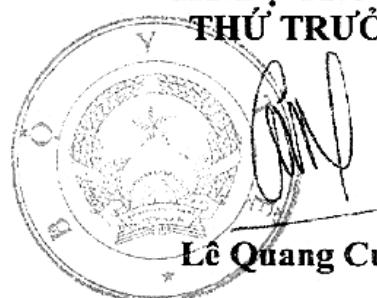
Triển khai Quyết định số 1605/QĐ-TTg ngày 27/8/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2011-2015; Quyết định số 2360/QĐ-BYT ngày 05/7/2011 của Bộ Y tế phê duyệt Kế hoạch tổng thể ứng dụng và phát triển CNTT của Bộ Y tế giai đoạn 2011-2015 và Công văn số 1959/BTTTT-UDCNTT ngày 04/7/2013 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn xây dựng Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2014.

Bộ Y tế yêu cầu các đơn vị xây dựng Kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2014 trong hoạt động của đơn vị mình (*khung Kế hoạch gửi kèm theo và có thể tải từ Công thông tin điện tử của Bộ tại địa chỉ: [www.moh.gov.vn](http://www.moh.gov.vn)*) và gửi Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2014 về Bộ (*file mềm và bản giấy*) trước **ngày 24 tháng 9 năm 2013** theo địa chỉ: Cục Công nghệ thông tin – Bộ Y tế, Nhà 9 tầng, Ngõ 135 Phố Núi Trúc, Ba Đình, Hà Nội. Điện thoại: 04.37368315 (máy lẻ 11); Fax: 04.373 68319; Email: [tranda79@gmail.com](mailto:tranda79@gmail.com) để tổng hợp, báo cáo Bộ./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Công thông tin điện tử Bộ Y tế (để đăng);
- Lưu: VT, CNTT.

**KT.BỘ TRƯỞNG**  
**THỦ TRƯỞNG**



Lê Quang Cường

09499547

# **KHUNG KẾ HOẠCH ỨNG DỤNG CNTT NĂM 2014**

(Kèm theo Công văn số 5803/BYT-CNTT ngày 17 tháng 9 năm 2013  
của Bộ Y tế)

## **I. Căn cứ lập Kế hoạch**

Nêu những căn cứ để xây dựng Kế hoạch, cụ thể như: Luật Công nghệ thông tin; Luật Giao dịch điện tử; Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước; Quyết định số 1605/QĐ-TTg ngày 27/8/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2011-2015; Quyết định số 2360/QĐ-BYT ngày 05/7/2011 của Bộ Y tế phê duyệt Kế hoạch tổng thể ứng dụng và phát triển CNTT của Bộ Y tế giai đoạn 2011-2015;...

## **II. Hiện trạng ứng dụng CNTT**

Bao gồm những đánh giá kết quả đạt được, khó khăn, tồn tại về các nội dung ứng dụng CNTT tại Cơ quan (thống kê tối thiểu đến cấp đơn vị trực thuộc). Cụ thể như:

### **1. Môi trường pháp lý**

Nêu hiện trạng về việc ban hành các quy hoạch, kế hoạch, chính sách,... để phát triển ứng dụng CNTT.

### **2. Hạ tầng kỹ thuật**

Nêu hiện trạng cơ sở hạ tầng CNTT phục vụ ứng dụng CNTT (*Tỷ lệ trung bình máy tính/CBCC; tỷ lệ các cơ quan trực thuộc có LAN, kết nối Internet tốc độ cao, kết nối WAN; hạ tầng bảo đảm an toàn, an ninh thông tin...*).

### **3. Ứng dụng CNTT trong nội bộ các cơ quan**

Nêu hiện trạng ứng dụng CNTT trong nội bộ các cơ quan theo các mặt như: phục vụ công tác chỉ đạo, quản lý và điều hành; phục vụ công tác chuyên môn, nghiệp vụ; phục vụ các công tác khác;...

### **4. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp**

Nêu hiện trạng, đặc biệt đánh giá hiệu quả KT-XH (định lượng) của các hoạt động ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp về các mặt như: cung cấp dịch vụ công trực tuyến (mức độ, số lượng dịch vụ cung cấp,...);...

### **5. Hiện trạng về nguồn nhân lực ứng dụng CNTT**

Nêu hiện trạng về việc bồi dưỡng nguồn nhân lực phục vụ ứng dụng CNTT, cụ thể như: cơ cấu tổ chức quản lý CNTT các cấp; trình độ, kỹ năng ứng dụng CNTT của các cán bộ chuyên trách, cán bộ, công chức, viên chức ứng dụng CNTT;...

## **III. Mục tiêu ứng dụng CNTT năm 2014**

Xác định rõ mục tiêu cụ thể ứng dụng CNTT của Cơ quan trong năm 2014, các mục tiêu cần rõ ràng, định lượng, dễ theo dõi, đánh giá kết quả. Cụ thể, có thể bao gồm (không giới hạn) các mục tiêu về các nội dung chính như:

### **1. Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan: gồm chỉ tiêu về việc trao đổi văn bản điện tử qua mạng, ứng dụng CNTT trong công tác chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc**

hành chính, ứng dụng CNTT trong quản lý cán bộ, tài chính- kế toán, các nghiệp vụ khác,...

**2. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp:** gồm chỉ tiêu về việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến (số lượng dịch vụ, mức độ cung cấp trực tuyến);...

**3. Mục tiêu cho ứng dụng CNTT chuyên ngành:** Gồm các chỉ tiêu cho các ứng dụng CNTT chuyên ngành năm 2014, trên cơ sở các mục tiêu được đề ra tại Quyết định số 2360/QĐ-BYT ngày 05/7/2011 của Bộ Y tế phê duyệt Kế hoạch tổng thể ứng dụng và phát triển CNTT của Bộ Y tế giai đoạn 2011-2015.

#### **IV. Nội dung kế hoạch**

Xác định rõ những nội dung ứng dụng CNTT của Cơ quan. Trong đó, bảo đảm khai thác triệt để hạ tầng kỹ thuật, bảo đảm khả năng kết nối, liên thông giữa các hệ thống thông tin trên quy mô toàn quốc trong tương lai. Cụ thể, Kế hoạch có thể bao gồm (không giới hạn) những nội dung sau:

**1. Hạ tầng kỹ thuật:** Xác định rõ nội dung phát triển hạ tầng kỹ thuật như trang bị máy tính, mạng máy tính kết nối; bảo đảm an toàn, an ninh thông tin; ứng dụng chữ ký số;... Chú ý phát triển hạ tầng phải hướng tới phục vụ các mục tiêu ứng dụng CNTT cụ thể.

**2. Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan:** Xác định rõ nội dung phát triển các hệ thống thư điện tử, phần mềm quản lý văn bản và điều hành theo hướng tăng cường chức năng chỉ đạo, điều hành, mở rộng sự kết nối liên thông giữa các cấp; phát triển các ứng dụng nâng cao hiệu quả quản lý nội bộ như quản lý cán bộ, tài chính- kế toán.

**3. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp:** Xác định những nội dung phục vụ cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến cho người dân và doanh nghiệp (quy mô cung cấp, cấp hành chính cung cấp, kênh cung cấp); phát triển các ứng dụng CNTT đặc thù khác phục vụ người dân và doanh nghiệp theo đặc thù của Cơ quan.

**4. Các ứng dụng CNTT chuyên ngành:** Xác định các ứng dụng CNTT cần triển khai theo đặc thù của ngành, tạo nền tảng cho các ứng dụng CNTT khác. Cần xác định rõ mục tiêu, quy mô các ứng dụng này.

**5. Nguồn nhân lực cho ứng dụng CNTT:** Xác định những nội dung bảo đảm nguồn nhân lực ứng dụng CNTT về số lượng, chất lượng: như tổ chức đào tạo, học hỏi kinh nghiệm, tuyên truyền nâng cao nhận thức,...

#### **V. Giải pháp**

Xác định rõ các giải pháp thực hiện Kế hoạch, có thể bao gồm (không giới hạn) các nội dung chính sau:

**1. Giải pháp tài chính** (chú ý việc thu hút các nguồn tài chính khác nhau, thuê dịch vụ khu vực ngoài nhà nước; đầu tư có trọng tâm, trọng điểm).

**2. Giải pháp triển khai** (chú ý gắn chặt giữa ứng dụng CNTT và cải cách hành chính; triển khai thí điểm mô hình ứng dụng CNTT sau đó nhân rộng).

**3. Giải pháp tổ chức** (chú ý kiện toàn bộ máy chuyên trách CNTT).

09499547

**4. Giải pháp môi trường chính sách** (chú ý các chính sách thu hút nguồn nhân lực cho ứng dụng CNTT; quy định đặc thù quản lý ứng dụng CNTT,...).

**5. Các giải pháp khác.**

**VI. Kinh phí thực hiện**

Xác định nguồn kinh phí, dự kiến kinh phí thực hiện Kế hoạch theo các nội dung, kèm theo là Phụ lục danh mục các dự án, nhiệm vụ sẽ triển khai trong Kế hoạch theo mẫu sau:

TT	Tên dự án, nhiệm vụ	Mục tiêu, quy mô	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Dự kiến tổng kinh phí	Nội dung /hạng mục công việc năm 2014	Dự kiến kinh phí năm 2014

**VII. Tổ chức thực hiện**

Xác định trách nhiệm của các đơn vị trong việc triển khai Kế hoạch.

09499547